

Số: 1625/QĐ-UBND-HC

Đồng Tháp, ngày 28 tháng 12 năm 2018

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG	
Số: 89	Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 do Tỉnh quản lý và phân bổ
ĐẾN Ngày: 07/01/2019	
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

QUYẾT ĐỊNH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1480/QĐ-BKHĐT ngày 05/10/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương (bao gồm trái phiếu Chính phủ) giai đoạn 2016-2020 (đợt 4);

Căn cứ Công văn số 6900/BKHĐT-TH ngày 28/9/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc nguyên tắc, tiêu chí sử dụng dự phòng kế hoạch đầu tư trung hạn tại các bộ, ngành, địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 204/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của Hội đồng nhân dân Tỉnh khóa IX, kỳ họp thứ 8 về việc thông qua phương án điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 do Tỉnh quản lý và phân bổ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 3143/SKHĐT-NV ngày 26/12/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 do Tỉnh quản lý và phân bổ theo biểu mẫu chi tiết kèm theo.

Điều 2. Các chủ đầu tư công trình, dự án được điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn có trách nhiệm:

- Tổ chức thực hiện và hoàn tất các thủ tục đầu tư; nghiệm thu, thanh quyết toán công trình, dự án hoàn thành đúng theo quy định của Nhà nước, đảm bảo hoàn thành theo kế hoạch được giao.

- Thời gian báo cáo: định kỳ cả giai đoạn trung hạn trước ngày 15/10/2020 gửi báo cáo đến Sở Kế hoạch và Đầu tư về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2020 của các công trình, dự án (Mẫu báo cáo định kỳ kèm theo Quyết định này).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1550/QĐ-UBND.HC ngày 21/12/2017 của UBND Tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND Tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đồng Tháp; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các chủ đầu tư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT/TU, TT/HĐND Tỉnh;
- CT, các PCT/UBND Tỉnh;
- LĐVP/UBND tỉnh;
- Lưu VT + NC/ĐTXD.nhthu.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Hùng



KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020 DO TỈNH QUẢN LÝ VÀ PHÂN BỐ

(Kèm theo Quyết định số 1625/QĐ-UBND.HC ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh)

SỞ THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Thời gian KC-HT	QĐ chủ trương đầu tư dự án; QĐ đầu tư dự án	TMDT	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 (QĐ 1550)								Kế hoạch điều chỉnh đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020								Ghi chú		
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:									
							NSTT	XSKT	Tăng thu XSKT	NSTW	NSTW hỗ trợ CT BDKH	ODA	TPCP		NSTT	XSKT	Tăng thu XSKT	NSTW	NSTW hỗ trợ CT BDKH	ODA	TPCP		NSTW hỗ trợ xử lý cấp bách	
7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24							
	TỔNG CỘNG				88.833	79.700	57.800			21.900				78.517	56.617			21.900						
A	Chuẩn bị đầu tư				500	500	500							444	444									
1	- Dự án Xây dựng hệ thống thông tin chính quyền điện tử tỉnh Đồng Tháp	Sở TTTT	2018-2020	62/HĐND-KTND ngày 31/3/2017 của HĐND Tỉnh (QĐ CTĐT)	500	500	500							444	444									
B	Thực hiện đầu tư				88.333	79.200	57.300			21.900				78.073	56.173			21.900						
1	- Lắp đặt màn hình, bảng điện tử phục vụ công tác thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 1	Sở TTTT	2016-2017	1230/QĐ-UBND.HC ngày 30/10/2015 của UBND Tỉnh	11.618	11.000	11.000							10.163	10.163									
2	- Nâng cấp phần mềm một cửa điện tử và triển khai cho cấp xã	Sở TTTT	2017-2018	1248/QĐ-UBND.HC ngày 31/10/2016 của UBND Tỉnh	15.334	13.800	13.800							13.800	13.800									
3	- Tăng cường an toàn, an ninh thông tin mạng cho các cơ quan nhà nước.	Sở TTTT	2016-2017	251/QĐ-UBND.HC ngày 02/3/2016 của UBND Tỉnh	14.973	13.500	13.500							13.210	13.210									
4	- Xây dựng hệ thống thông tin chính quyền điện tử tỉnh Đồng Tháp (tên cũ: xây dựng chính phủ điện tử trên địa bàn tỉnh ĐT)	Sở TTTT	2017-2020	62/HĐND-KTND ngày 31/3/2017 của HĐND Tỉnh (QĐ CTĐT)	46.408	40.900	19.000			21.900				40.900	19.000			21.900						



Đơn vị báo cáo

CHI TIẾT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN TỪ NĂM 2016 ĐẾN NĂM 2020 NGUỒN VỐN^(*) ...

(Biểu mẫu kèm theo Quyết định số 1625 /QĐ-UBND.HC ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Quyết định đầu tư		Giai đoạn 2016-2020						Ghi chú
					Kế hoạch ban đầu hoặc sau điều chỉnh nếu có		Ước khối lượng thực hiện đến hết thời gian quy định	Ước giải ngân đến hết thời gian quy định			
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn ...		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: vốn ...		
4	5	6	7	8	9	10	11	12			
	TỔNG SỐ										
I	NGÀNH, LĨNH VỰC/ CHƯƠNG TRÌNH ...										
1	Chuẩn bị đầu tư										
(1)	Dự án ...										
...										
2	Thực hiện dự án										
2.1	Dự án chuyển tiếp từ trước năm cuối của giai đoạn trước sang giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2020										
a	Dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2016										
(1)	Dự án ...										
...										
b	Dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2020										
	Liệt kê như tiết a điểm 2.1 nêu trên										
c	Dự án chuyển tiếp sang giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025										
	Trong đó:										
	- Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025										
	Liệt kê như tiết a điểm 2.1 nêu trên										
	- Dự án hoàn thành sau năm 2025										
	Liệt kê như tiết a điểm 2.1 nêu trên										
d	Dự án giãn hoãn tiến độ thi công và chuyển đổi hình thức đầu tư										
	- Dự án giãn hoãn tiến độ thi công đến điểm dừng kỹ thuật hợp lý										

STT	Danh mục dự án	Mã dự án	Quyết định đầu tư		Giai đoạn 2016-2020					Ghi chú
					Kế hoạch ban đầu hoặc sau điều chỉnh nếu có		Ước khối lượng thực hiện đến hết thời gian quy định	Ước giải ngân đến hết thời gian quy định		
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)		Trong đó: vốn ...	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	
	Liệt kê như tiết a điểm 2.1 nêu trên									
	- Dự án chuyển đổi hình thức đầu tư									
	Liệt kê như tiết a điểm 2.1 nêu trên									
2.2	Dự án khởi công mới trong giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2020									
a	Dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2020									
	Liệt kê như tiết a điểm 2.1 nêu trên									
b	Dự án chuyển tiếp sang giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025									
	- Dự án dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025									
	Liệt kê như tiết a điểm 2.1 nêu trên									
	- Dự án hoàn thành sau năm 2025									
	Liệt kê như tiết a điểm 2.1 nêu trên									
	- Dự án giãn hoãn tiến độ thi công và chuyển đổi hình thức đầu tư trong giai đoạn 2021 - 2025									
	+ Dự án giãn hoãn tiến độ thi công đến điểm dừng kỹ thuật hợp lý									
	Liệt kê như tiết a điểm 2.1 nêu trên									
	+ Dự án chuyển đổi hình thức đầu tư									
	Liệt kê như tiết a điểm 2.1 nêu trên									
2.3	Dự án khởi công mới trong giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025									
	- Dự án hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025									
	Liệt kê như tiết a điểm 2.1 nêu trên									
	- Dự án dự kiến hoàn thành sau năm 2025									
	Liệt kê như tiết a điểm 2.1 nêu trên									
II	NGÀNH, LĨNH VỰC/ CHƯƠNG TRÌNH ...									
	Phân loại như mục I nêu trên									

Ghi chú:

(*) Mỗi nguồn vốn tách ra báo cáo thành một biểu riêng